

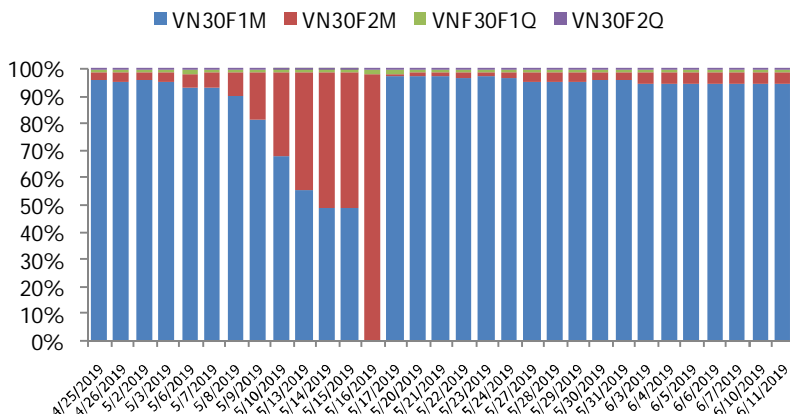
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1906	20/06/2019	9	877.0	-4.84
VN30F1907	18/07/2019	37	877.3	-1.23
VN30F1909	19/09/2019	100	878.2	6.72
VN30F1912	19/12/2019	191	878.0	19.87

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỜ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra không thực sự tích cực khi các chỉ số tiếp tục điều chỉnh. Theo đó, VN-Index đóng cửa giảm 0,83 điểm (-0,09%) xuống 962,07 điểm; HNX-Index giảm 0,04% xuống 103,95 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức khá thấp với giá trị khớp lệnh 3 sàn vọt hơn 2.500 tỷ đồng. Điểm tích cực là khối ngoại vẫn mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 275 tỷ đồng, trong đó lực mua tập trung vào VRE (125 tỷ đồng), E1VFN30 (118 tỷ đồng), BVH (20,3 tỷ đồng)... Về diễn biến thị trường, mặc dù các Bluechips như BVH, FPT, GAS, HPG, REE, VCB, HVN, VRE, PNJ, MWG, BID... vẫn tăng khá tốt tuy nhiên nhiều nhóm ngành có tính thị trường như dầu khí, chứng khoán, bất động sản, ngân hàng, dệt may... hầu hết đều suy yếu về cuối phiên khiến các chỉ số đánh mất đà tăng điểm.
- Đúng như nhận định trong bản tin phái sinh hôm qua, các chỉ số vẫn đang gặp khó tại các ngưỡng cản khá mạnh. Hợp đồng VN30F1906 sau khi chạm vùng cản 881-883 điểm đã điều chỉnh giảm trở lại. Phiên giảm nhẹ hôm nay chưa ảnh hưởng đến nhịp phục hồi ngắn từ mức đáy vừa qua, chỉ số có thể retest vùng 865-870 điểm vài nhịp nữa. Một điểm cũng đáng lưu ý là quỹ ETF nội đang hút tiền rất tốt từ đầu tháng. Nước ngoài liên tục mua vào ròng chứng chỉ quỹ. Khi có thêm tiền thì quỹ sẽ phải giải ngân vào rổ VN30. Điều này sẽ tạo lực cầu cho blue-chips. Ngắn hạn, triển vọng cao là thị trường đã tạo đáy, nhưng chưa đủ lực để hình thành xu thế tăng rõ rệt. Tuần này và tuần sau là thời điểm ETF ngoại tái cơ cấu, vì vậy lực cản vẫn còn. Chiến lược trên thị trường phái sinh là canh Long tại các nhịp chỉnh, chốt lời khi chỉ số tiệm cận các ngưỡng cản mạnh. Vùng hỗ trợ của chỉ số tại 873-870-868 điểm, ngưỡng kháng cự quanh 883-886-890 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, phiên giảm nhẹ hôm nay chưa ảnh hưởng đến nhịp phục hồi ngắn từ mức đáy vừa qua, chỉ số có thể retest vùng 865-870 điểm vài nhịp nữa. Nếu khối ngoại tiếp tục mua ròng và dòng tiền nội tham gia tích cực hơn thì chỉ số sẽ sớm trở lại xu thế tăng điểm. Trong kịch bản thận trọng thì chỉ số sẽ hình thành vùng tích lũy quanh ngưỡng 860-870 điểm. Hiện tại, đường middle của Bollinger Bands và Fib23.6% (880-882 điểm) sẽ là kháng cự nếu VN30-Index tiếp tục tăng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược trên thị trường phái sinh là canh Long tại các nhịp chỉnh, chốt lời khi chỉ số tiệm cận các ngưỡng cản mạnh. Vùng hỗ trợ của chỉ số tại 873-870-868 điểm, ngưỡng kháng cự quanh 883-886-890 điểm.

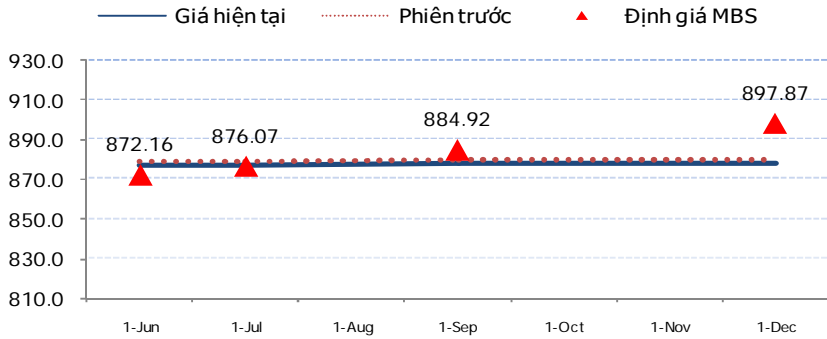
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Canh Long nếu chỉ số test thành công vùng hỗ trợ 868-870 điểm, Long tăng cường nếu chỉ số vượt thành công vùng cản mạnh 880-883 điểm, Stoploss nếu chỉ số xuyên thủng 860 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai trong bối cảnh các hợp đồng diễn biến đồng pha, bám sát nhau.

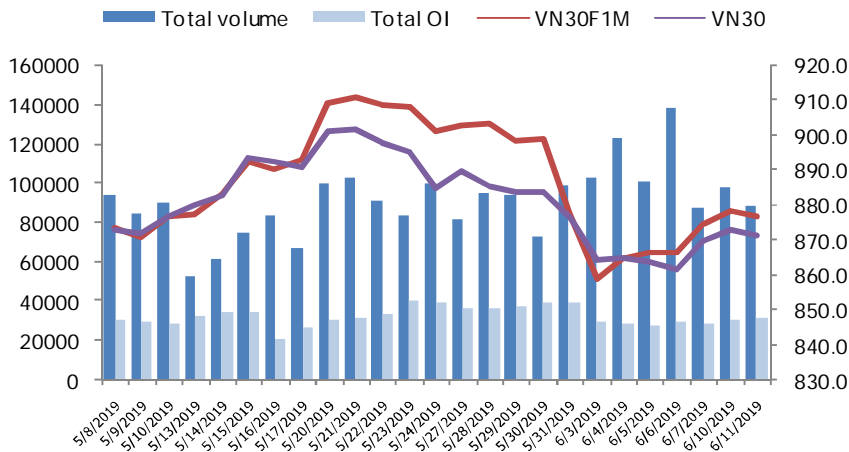
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1906	877.0	-0.17	87,100	- 10.15	29716	2.98
VN30F1907	877.3	-0.15	612	- 39.76	1255	0.88
VN30F1909	878.2	-0.20	33	- 63.74	307	1.32
VN30F1912	878.0	-0.14	27	- 67.07	173	1.17
Tổng			87,772	- 10.56	31,451	2.87

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH ĐIỂN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Không giữ được sắc xanh trong phiên giao dịch ngày hôm nay, cả 4 hợp đồng tương lai điều chỉnh nhẹ với mức giảm từ 1,2 đến 1,8 điểm, tương ứng với mức giảm 1,52 điểm của chỉ số cơ sở. Trong đó, hợp đồng VN30F1906 giảm 1,5 điểm xuống 877 điểm, hiện đang cao hơn 6,09 điểm so với VN30. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 877,3 điểm (-0,15%); 878,2 điểm (-0,20%) và 878 điểm (-0,14%). Theo đó basis các hợp đồng này là +6,39 điểm, +7,29 điểm và +7,09 điểm.
- Tổng thanh khoản phiên này giảm hơn 10% so với phiên liền trước, chỉ đạt 87.772 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng kỳ hạn gần nhất VN30F1906 đạt 87.100 hợp đồng, giảm 10,15%. Khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1907 cũng giảm mạnh gần 40% xuống 612 hợp đồng. Tổng giá trị giao dịch đạt 7.706,8 tỷ đồng thấp hơn 10,6% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1906 là 872,16 điểm (thấp hơn 4,84 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1907 là 876,07 điểm (-1,23 điểm), VN30F1909 là 884,92 điểm (+6,72 điểm) và VN30F1912 là 897,87 điểm (+19,87 điểm).

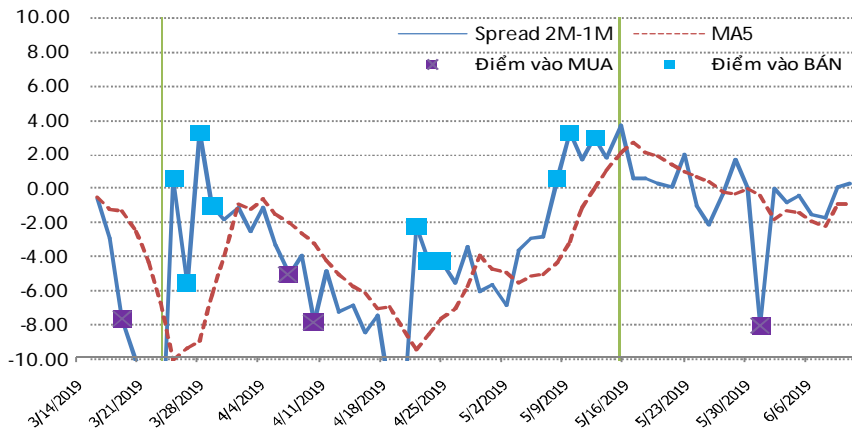
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



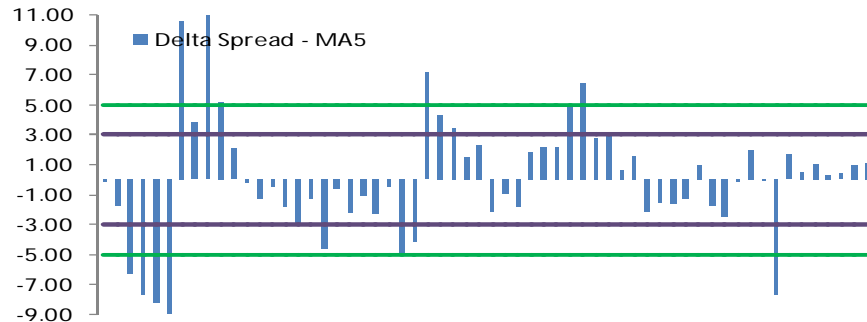
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.30	0.10	0.20	-2.14	2.44
VN30F1Q - VN30F1M	1.20	1.50	-0.30	0.04	1.16
VN30F1Q - VN30F2M	0.90	1.40	-0.50	2.18	-1.28
VN30F2Q - VN30F1M	1.00	0.70	0.30	1.84	-0.84
VN30F2Q - VN30F2M	0.70	0.60	0.10	3.98	-3.28
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.20	-0.80	0.60	1.80	-2.00

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



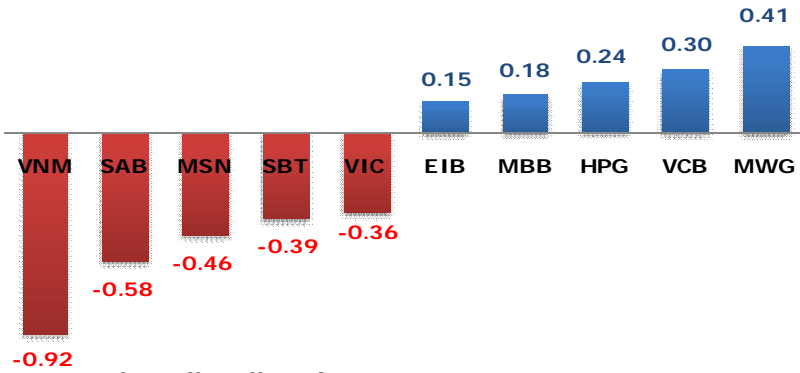
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như thị trường cơ sở, thị trường hợp đồng tương lai cũng ghi nhận một phiên điều chỉnh nhẹ với cả 4 hợp đồng đều giảm từ 1,2 đến 1,8 điểm. Do đó, mức giá đóng cửa của cả 4 hợp đồng chỉ nằm trong khoảng 877 điểm đến 878 điểm. Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai tiếp tục không có sự thay đổi đáng kể nào, chỉ dao động trong biên độ hẹp từ 0 đến 2 điểm. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch giá của hai hợp đồng (VN30F1907-VNF1906) tăng 0,2 điểm lên mức 0,3 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1909-VNF1907) giảm 0,5 điểm về mức 0,9 điểm, trái lại chênh lệch của cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất (VN30F1912-VN30F1909) tăng nhẹ 0,6 điểm lên mức -0,2 điểm.
- Trong khoảng thời gian này, hầu hết những biến động chênh lệch giá đáng kể của các hợp đồng tương lai thường có xu hướng diễn ra trong thời gian ATO và ATC, trong khi phần lớn thời gian các hợp đồng được giao dịch ở những mức giá gần tương đương nhau, khó tạo cơ hội cho nhà đầu tư giao dịch chênh lệch giá. Vì vậy, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá trong khoảng thời gian này và chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

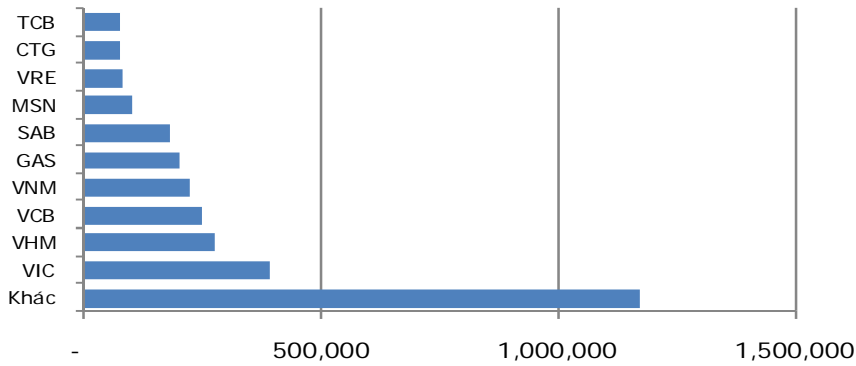
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



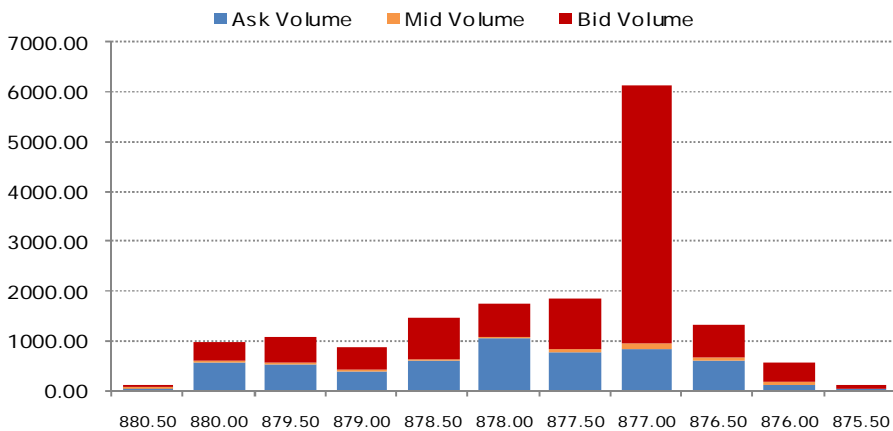
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút điều chỉnh test mốc 870 điểm đầu phiên, chỉ số dần có những tín hiệu tích cực hơn về cuối buổi sáng khi dòng tiền đang dần trở lại. Các cổ phiếu dầu khí đang dần lấy lại sắc xanh tăng giá. Bên cạnh đó, các Bluechips như MWG, VRE, PLX, FPT, DHG, REE, HPG, FPT... cũng như các cổ phiếu ngân hàng CTG, MBB, VPB, VCB... tăng giá giúp thị trường đảo chiều. Tuy nhiên, phiên giao dịch buổi chiều diễn ra khá ảm đạm khi dòng tiền vẫn chưa chịu nhập cuộc, bất chấp sự khởi sắc của thị trường châu Á cũng như khối ngoại mua ròng khá mạnh. Các cổ phiếu dầu khí đã bị bán trong phiên chiều và chỉ còn GAS giữ được sắc xanh. Tương tự, các nhóm ngành có tính thị trường như chứng khoán, bất động sản, ngân hàng, dệt may... hầu hết đều suy yếu về cuối phiên với sắc đỏ chiếm ưu thế.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 1,58 điểm (-0,18%) xuống 870,91 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 12 mã tăng/11 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 29,46 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.100 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng trong phiên hôm nay khi họ mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 275 tỷ đồng. Trong đó, lực mua tập trung chủ yếu vào VRE (125 tỷ đồng), E1VFN30 (118 tỷ đồng), BVH (20,3 tỷ đồng), PTB (12,42 tỷ đồng), CRE (12,32 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	962.07	- 0.09	16.75	7.79
Dow Jones	26,048.51	- 0.05	16.59	11.66
S&P 500	2,885.72	- 0.03	18.86	15.11
Nikkei 225	21,204.28	0.33	15.81	5.94
Shanghai	2,925.72	2.58	14.15	17.32
DAX	12,155.81	0.92	16.09	15.12
Vàng	1,330.50	- 0.05	-	-
Dầu WTI	52.55	- 1.35	-	-

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 10/6/2019			
[UK] Tăng trưởng GDP T.4	-0.1%	-0.1%	-0.4%
[UK] Tăng trưởng Sản lượng CN T.4	0.9%	-1.1%	-3.9%
Thứ Ba – 11/6/2019			
[UK] Tăng trưởng Thu nhập bình quân giờ 3 tháng 2,3,4	3.3%	2.9%	3.1%
[UK] Tỷ lệ thất nghiệp T.4	3.8%	3.8%	3.8%
[US] PPI T.5	0.2%	0.1%	0.1%
[TQ] PPI T.5	0.9%	0.6%	
[TQ] CPI T.5	2.5%	2.7%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Cổ phiếu Mỹ kết thúc chuỗi tăng giá dài nhất trong 2 tháng qua khi nhà đầu tư cân nhắc triển vọng đàm phán thương mại và chính sách lãi suất. Chỉ số S&P500 đóng cửa trong sắc đỏ nhẹ sau khi đã tăng hơn 5% trong 5 phiên giao dịch vừa qua. Trong khi đó, trái phiếu kho bạc và đô la Mỹ duy trì ở mức ổn định. Tại châu Âu, chỉ số Stoxx Europe 600 ghi nhận phiên tăng thứ 6 trong 7 phiên. Cổ phiếu Trung Quốc và nhân dân tệ đều phục hồi sau khi giá đồng nội tệ nước này đã chạm mức thấp nhất trong 1 năm qua. Chỉ số MSCI các thị trường mới nổi tăng 1% lên mức cao nhất trong hơn 1 tháng. Chỉ số MSCI cổ phiếu toàn cầu đã tăng 7 phiên liên tiếp và bắt đầu có dấu hiệu chững lại nghỉ lấy hơi.
- Bước sang phiên giao dịch thứ Tư, chứng khoán châu Á mở cửa phân hóa với cổ phiếu Nhật Bản giảm điểm nhẹ, trong khi sắc xanh hiện diện trên các thị trường Australia và Hàn Quốc. Hợp đồng tương lai trên chỉ số cổ phiếu Mỹ thay đổi không đáng kể.
- Hiện tại, giá dầu thô WTI đang được giao dịch dưới mức 53 USD/thùng sau khi báo cáo ngành cho thấy trữ lượng dầu của Mỹ tiếp tục gia tăng trong khi giá vàng neo ở khoảng 1.330,5 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM giảm 1.400 đồng xuống 125.500 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ngắn hạn quanh 136.000 đồng/cp, cổ phiếu liên tục giảm theo xu hướng điều chỉnh của thị trường. Với phiên giảm mạnh hôm nay đường giá đã tiệm cận vùng đáy cũ tháng 4/2019 và ngưỡng Fib38.2%. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI đều cho tín hiệu bán. Ngắn hạn, nếu ngưỡng 125.000 đồng bị xuyên thủng thì khả năng cổ phiếu sẽ điều chỉnh về vùng hỗ trợ thấp hơn 119.000-120.000 đồng/cp, ngưỡng kháng cự là vùng 130.000-132.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.44	125,500	-0.01	1.28%	52.07	-0.92	23.57	23.57
TCB	Banks	8.00	21,500	0.00	1.17%	17.05	0.00	8.83	8.83
VIC	Real Estate Investment & Services	8.06	117,000	-0.01	0.68%	30.80	-0.36	90.10	90.10
MSN	Financial Services	6.55	86,000	-0.01	0.70%	16.00	-0.46	19.01	19.01
HPG	General Industrials	6.24	23,000	0.00	2.20%	69.71	0.24	7.83	7.83
VPB	Banks	5.11	18,150	0.00	1.39%	14.05	0.12	6.73	6.73
VJC	Travel & Leisure	5.50	124,000	0.00	1.14%	52.58	0.00	12.57	12.57
VHM	Real Estate Investment & Services	4.71	81,900	0.00	0.86%	25.27	-0.05	18.17	18.17
MBB	Banks	4.30	20,700	0.00	0.73%	19.96	0.18	6.93	6.93
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.22	89,600	0.01	1.80%	83.91	0.41	12.56	12.56
SAB	Beverages	3.19	276,000	-0.02	0.90%	8.28	-0.58	42.96	42.96
VCB	Banks	3.27	67,400	0.01	1.50%	14.30	0.30	15.44	15.44
STB	Banks	3.28	11,700	-0.01	0.85%	9.60	-0.24	9.51	9.51
HDB	Banks	3.01	26,750	0.00	1.13%	18.41	-0.05	9.20	9.20
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.02	45,200	0.00	1.56%	55.64	0.08	11.12	11.12
NVL	Real Estate Investment & Services	3.23	60,500	0.00	0.99%	30.26	-0.09	16.49	16.49
EIB	Banks	3.14	18,350	0.01	2.21%	3.57	0.15	45.67	45.67
VRE	General Retailers	2.53	35,200	0.00	1.71%	34.15	0.09	34.18	34.18
PNJ	General Retailers	2.30	78,900	0.00	1.28%	31.72	0.03	16.45	16.45
GAS	Oil & Gas Producers	1.63	104,000	0.00	1.96%	17.72	0.07	17.07	17.07
SSI	Financial Services	1.26	25,200	0.00	0.60%	10.16	0.00	11.62	11.62
CTG	Banks	1.00	20,500	0.00	0.49%	19.15	0.00	13.84	13.84
GMD	Industrial Transportation	1.08	26,150	0.00	1.54%	2.57	0.00	11.69	11.69
REE	Industrial Engineering	0.91	32,700	0.01	1.70%	16.99	0.09	5.77	5.77
ROS	Construction & Materials	0.85	30,650	-0.01	1.82%	102.28	-0.09	81.74	81.74
CTD	Construction & Materials	0.73	106,100	0.00	0.47%	2.30	0.00	6.20	6.20
SBT	Food Producers	0.72	16,700	-0.06	1.42%	12.01	-0.39	23.41	23.41
CII	Construction & Materials	0.65	23,000	0.00	0.88%	2.87	0.00	68.34	68.34
DPM	Chemicals	0.46	17,800	-0.02	2.25%	2.65	-0.09	13.92	13.92
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.61	113,900	0.00	0.35%	1.01	0.01	27.12	27.12

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn